

Số: /KH-UBND

Đồng Tiến, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trên địa bàn xã Đồng Tiến

Triển khai Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị, Nghị quyết số 71 NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Trên cơ sở Kế hoạch số 01/KH-BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương, và các Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai sâu rộng, hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” đến đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp Nhân dân nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày, nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi, cổ vũ, động viên tinh thần, đưa Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trở thành phong trào thường xuyên, liên tục và phát triển sâu rộng, đều khắp trên địa bàn toàn xã; trở thành bước đột phá trong nâng cao nhận thức và kỹ năng số.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp, các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, của quốc gia.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

- Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” được triển khai

toàn diện, sâu rộng đến tận thôn, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp công nghệ. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học trực tuyến đặc biệt là nền tảng Bình dân học vụ số tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn> để Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về Khoa học, Công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế.

- Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất; kết quả của Phong trào phải đo lường được bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính phủ số, xã hội số.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Tỉnh ủy và kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Sử dụng tối đa các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, đài truyền thanh cơ sở; đưa tin về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” và các hoạt động hưởng ứng phong trào; lan truyền sâu rộng các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Phong trào trên môi trường mạng; các chuyên mục Trang thông tin điện tử xã và Website các đơn vị; treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền hưởng ứng mạnh mẽ Phong trào trong Nhân dân.

2. Cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan trên địa bàn xã; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác. Thực hiện phổ cập chuyển đổi số với phương châm

“Không ai bị bỏ lại phía sau” và “Người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, làng số, gia đình số và công dân số.

4. Lựa chọn một số hoạt động, cách làm hay, sáng tạo trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trên địa bàn xã để vinh danh, lan tỏa, khuyến khích áp dụng cho những đơn vị khác.

5. Gắn Phong trào với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” theo tinh thần tại Văn bản số 2827-CV/TU ngày 12/12/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện chủ trương “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

- 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan có hiểu biết về chuyển đổi số, có kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- 70% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- 70% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNelD.

- 60% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan có hiểu biết về chuyển đổi số, có kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNelD.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền.

1.1. Thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đài truyền thanh xã, Trang thông tin điện tử của xã, Website các đơn vị, các nền tảng mạng xã hội về chuyển đổi số về Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”.

1.2. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng, Tổ chuyển đổi số cộng đồng, lực lượng đoàn viên thanh niên tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong thời đại hiện nay.

1.3. Đảm bảo 100% Trang thông tin điện tử của xã, Website các đơn vị cung cấp thông tin đầy đủ về Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” tới đông đảo Nhân dân với nhiều phương thức, hình thức khác nhau.

1.4. Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào Ngày Chuyển đổi số quốc gia hằng năm (10/10). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các địa phương như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

2. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng.

2.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

- Xây dựng, hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề về chuyển đổi số, kỹ năng số trong các cơ quan, đơn vị; đặc biệt lan tỏa các sinh hoạt chuyên đề trong các tổ chức toàn xã, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

- Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

2.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh.

- Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong Giáo dục và Đào tạo.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh, sinh viên tiếp cận, hình thành kỹ năng số và

hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

- Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

2.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân.

- Định kỳ hàng tuần, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn xã (hoặc thôn). Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- Các thôn phối hợp với Tổ chuyển đổi số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số theo hướng “cầm tay chỉ việc”.

- Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số”, “Học tập số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm.

- Hỗ trợ người nghèo, người yếu thế, sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, người yếu thế có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.

3. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng.

3.1 Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) – Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”. Xã bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

3.2. Phong trào “Gia đình số”, mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

3.3. Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”, đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

3.4. Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”, bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

3.5. Mô hình “Tổ chuyển đổi số cộng đồng”, phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ chuyển đổi số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” với phương châm “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

3.6. Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các cơ sở đoàn tại địa phương thực hiện chiến dịch thường xuyên xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng. Tổ thanh niên chuyên dạy số, thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng sản phẩm, dịch vụ số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai Phong trào được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được Chính phủ, địa phương phê duyệt về chuyển đổi số; các chương trình mục tiêu quốc gia và từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VI. THỜI GIAN TỔ CHỨC

- Thời gian tổ chức phát động: Hoàn thành trong tháng 8/2025.
- Các hoạt động truyền thông, thực hiện Phong trào được tổ chức thường xuyên, liên tục trong các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, thôn trên toàn xã.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa xã hội.

- Chủ trì Ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trong tháng 7/2025.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại mục 1.1 phần IV. 1.4, 2.1 phần IV.
- Phối hợp với Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Ủy ban, Công an xã, Các trường học và các đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”.
- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số bảo đảm hạ tầng, đường truyền, kết nối Internet để thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”.
- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động Tổ chuyển đổi số cộng đồng.
- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Phòng văn hóa chủ trì.
- Chỉ đạo, hướng dẫn truyền thanh xã và các loại hình thông tin cơ sở khác đẩy mạnh tuyên truyền, tăng cường hoạt động tuyên truyền Phong trào “Bình

dân học vụ số” gắn với “Học tập số”; thông tin về các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong thực hiện Phong trào trên các phương tiện thông tin đại chúng để động viên, khích lệ, khuyến khích Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia.

- Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”.

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này; xây dựng tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện Phong trào; tổ chức đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém trong thực hiện Phong trào để tham mưu, đề xuất giải pháp, cách làm sáng tạo, hiệu quả, phù hợp thực tiễn và triển khai sâu rộng Phong trào trên địa bàn xã.

- BBT Trang Thông tin điện tử xã tạo chuyên mục chuyển đổi số nhằm tăng cường hoạt động truyền thông để hưởng ứng phong trào phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Phong trào.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Phòng văn hóa chủ trì.

2. Các trường học.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại mục 2.2 phần IV.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”, các cuộc vận động, phong trào thi đua dạy tốt, học tốt trong toàn ngành; quan tâm lựa chọn và đưa nội dung chuyển đổi số vào chương trình giảng dạy, các hoạt động ngoại khóa ở các cấp học, bậc học.

- Chỉ đạo giáo viên chú trọng nâng cao năng lực đào tạo về công nghệ thông tin, đẩy mạnh triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Phòng Văn hóa chủ trì.

3. Phòng Kinh tế.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan có phương án bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch đối với các nhiệm vụ, giải pháp cần đầu tư kinh phí triển khai hỗ trợ tổ công nghệ số cộng đồng, mô hình chợ số - nông thôn số...

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Phòng văn hóa chủ trì.

4. Công an xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại mục 3.4 phần IV.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào “Bình dân học

vụ số” gắn với “Học tập số” trên không gian số.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Công an xã chủ trì.

5. Các phòng ban cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai nhiệm vụ, giải pháp có liên quan trong phần IV.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do đơn vị chủ trì.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

6. Đoàn Thanh niên.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại mục 3.6 phần IV.

- Chỉ đạo các cơ sở Đoàn phối hợp với chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã, Tổ chuyển đổi số cộng đồng thực hiện các hoạt động, tổ chức ra quân phổ biến, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, kỹ năng số, ứng dụng thiết bị công nghệ số vào cuộc sống hàng ngày.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Đoàn thanh niên đoàn chủ trì.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Công an xã;
- Các trường;
- Các thôn;
- Lưu: VT, XHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đức Việt

